

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày 29/12/2023	9,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	29.3%	3.2%	9.0%

DT thuần	2023		
	381	YoY ▲ 27.0 ▲ 7.5%	
	tỷ VNĐ		

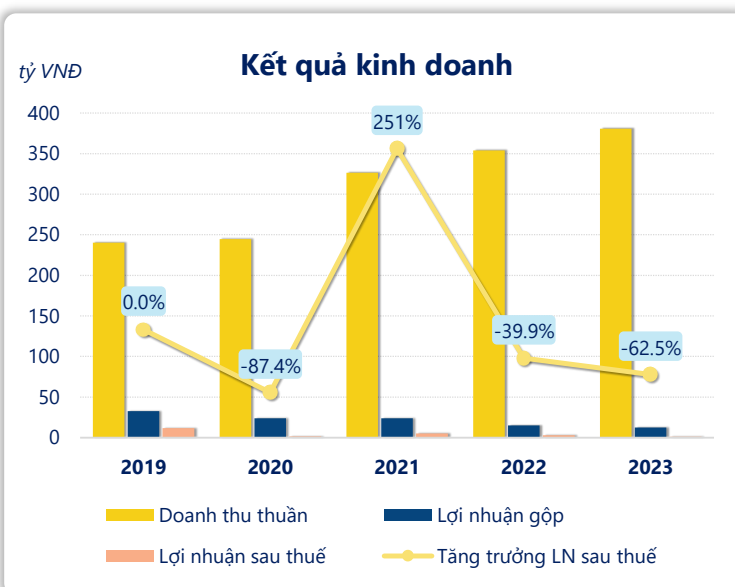
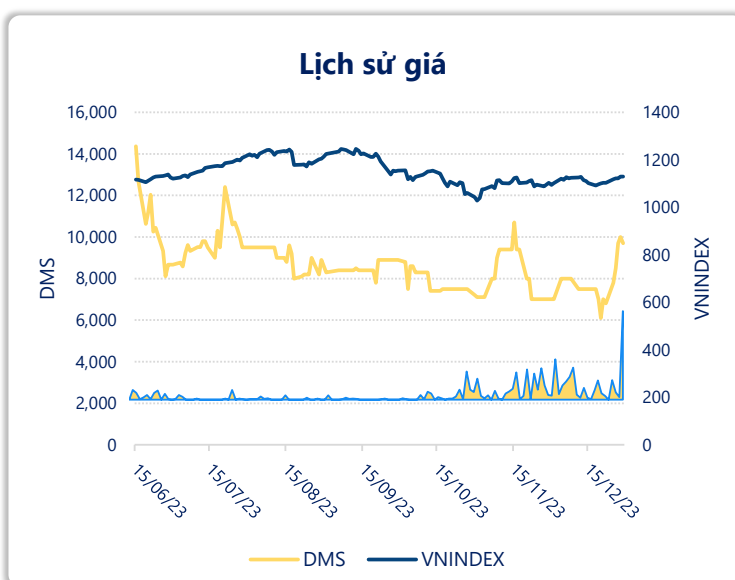
LN gộp	2023		
	12.5	YoY ▼ 2.50 ▼ 17.0%	
	tỷ VNĐ		

LN thuần	2023		
	2.46	YoY ▼ 1.37 ▼ 35.9%	
	tỷ VNĐ		

LN sau thuế	2023		
	1.19	YoY ▼ 1.98 ▼ 62.5%	
	tỷ VNĐ		

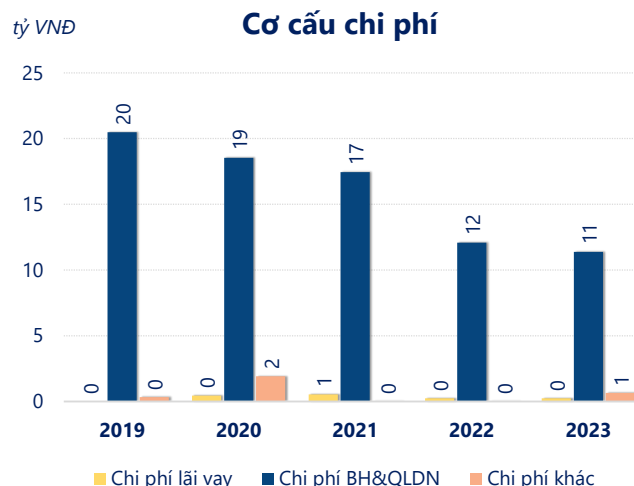
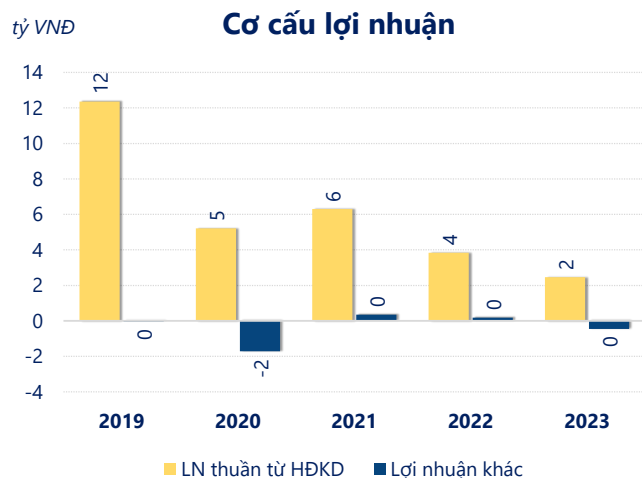
ROE	2023		
	2.8%	+/- YoY ▼ 4.3%	

ROA	2023		
	1.2%	+/- YoY ▼ 1.9%	



Kết quả kinh doanh **DMS** năm **2023**, doanh thu thuần đạt **380.6** tỷ đồng **tăng 7.49%**, lợi nhuận sau thuế **giảm mạnh 62.5%** chỉ còn **1.19** tỷ đồng.

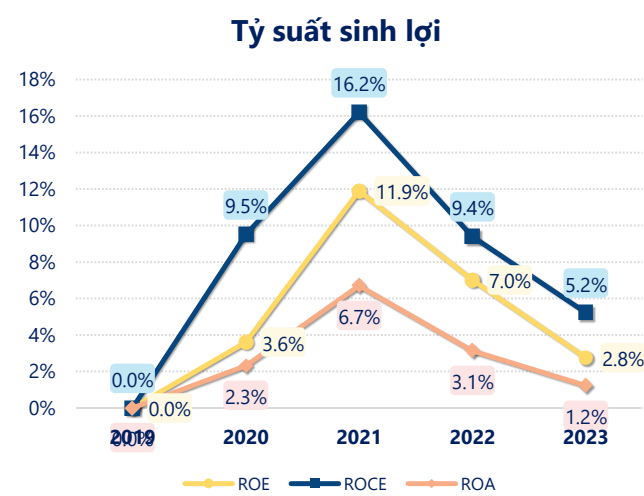
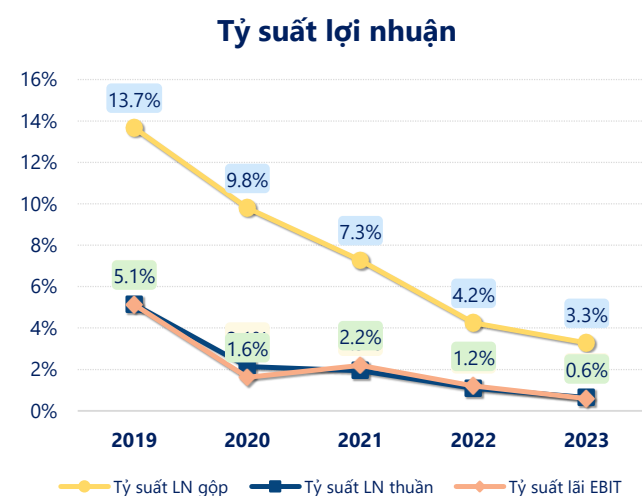
Kết quả kinh doanh chưa được cải thiện, với sự sụt giảm của lợi nhuận sau thuế. Với **ROE** bằng **2.76%** cho thấy công ty cần cải thiện hiệu quả hoạt động và quản lý tài chính hiệu quả.



Năm **2023**, **DMS** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **2.46** tỷ đồng, **giảm đi 1.37** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (6.03 tỷ đồng) là 3.58 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **0.24** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **giảm xuống** còn **11.39** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.65** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của DMS năm 2023 **giảm** so với năm trước còn **2.76%**, đây là mức ROE **thấp nhất** trong vòng 5 năm gần đây.



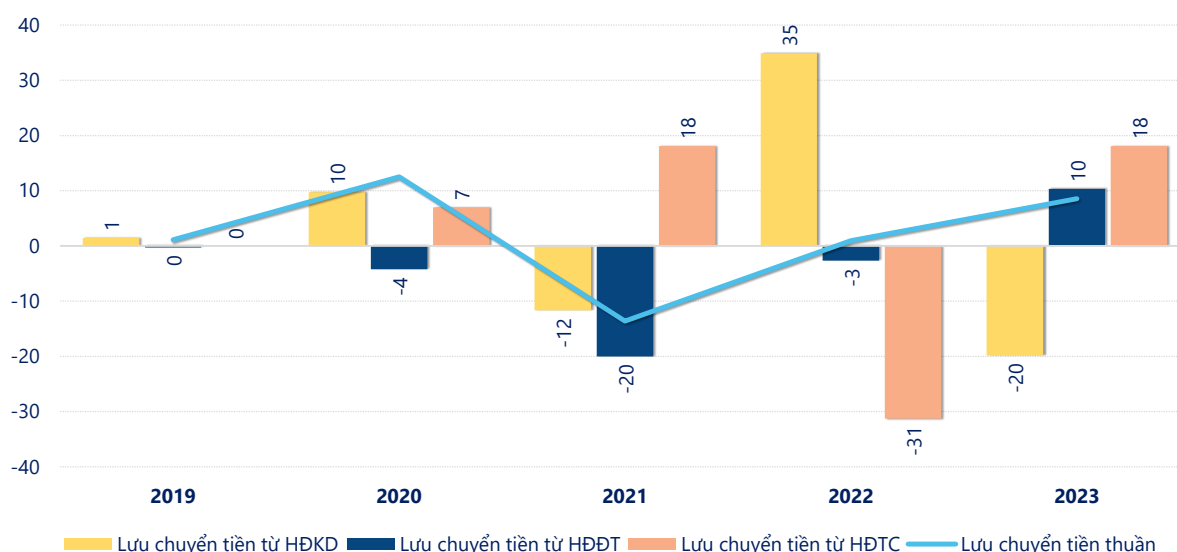
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2019	2020	2021	2022	2023
Doanh thu thuần	240	245	326	354	381
Giá vốn hàng bán	207	221	303	339	368
Lợi nhuận gộp	32.8	24.0	23.7	15.0	12.5
Doanh thu HĐTC	0.08	0.25	0.57	1.12	1.61
Chi phí TC	0.08	0.45	0.54	0.24	0.24
Chi phí lãi vay	0	0.45	0.54	0.24	0.24
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	12.8	11.3	10.1	5.39	4.99
Chi phí QLDN	7.65	7.20	7.33	6.69	6.40
LN thuần từ HĐKD	12.4	5.22	6.30	3.83	2.46
Lợi nhuận khác	-0.04	-1.71	0.34	0.17	-0.45
LN trước thuế	12.3	3.51	6.64	4.00	2.01
Lợi nhuận sau thuế	11.9	1.51	5.28	3.17	1.19
LNST của CĐ cty mẹ	11.9	1.51	5.28	3.17	1.19

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2023 của DMS bằng **8.57** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2022 (0.96 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **-19.86** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **10.34** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **18.09** tỷ đồng.